PHỤ LỤC 01

DỰ KIẾN TỔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG GIAO KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2016-2020 VÀ NĂM 2017

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của HĐND tỉnh Bình Định)

ĐVT: triệu đồng

STT	Danh mục nguồn vốn	Kế hoạch trung hạn 2016-2020	*Trong đó:*			Ghi chú
			Kế hoạch 2016	Kế hoạch 2017	Kế hoạch 2018-2020	
A	**TỔNG SỐ VỐN NSTW HỖ TRỢ**	**3,458,346**	**555,295**	**453,218**	**2,449,833**	
A.1	**Phân bổ chi tiết (90%)**	**3,112,512**	**555,295**	**453,218**	**2,103,999**	
I	**CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA**	**1,300,542**	**127,720**	**200,488**	**972,334**	
1	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	519,300	18,100	81,000	420,200	
2	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững	781,242	109,620	119,488	552,134	
II	**HỖ TRỢ NHÀ Ở CHO NGƯỜI CÓ CÔNG THEO QĐ 22/QĐ-TTg**	**66,150**	**0**	**0**	**66,150**	
III	**VỐN ĐẦU TƯ THEO CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU**	**1,745,820**	**427,575**	**252,730**	**1,065,515**	
A.2	**Dự phòng chưa phân bổ (10%)**	**345,834**			**345,834**	
B	**VỐN ODA (Vốn nước ngoài)**	**622,846**	**342,000**	**40,270**		
	Trong đó:					
	- Giải ngân theo hiệp định	311,423	327,000	2,270		
	- Chương trình mục tiêu ứng phó biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh (giải ngân theo cơ chế trong nước)		15,000	38,000		